**TIẾT 9 KIỂM TRA GIỮA KÌ 1**

**I. Mục tiêu:**

- Kiểm tra các kiến thức cơ bản về các khái niệm lịch sử, cách tính thời gian, sự tiến hóa của người nguyên thủy và đời sống của người nguyên thủy.

- Kiểm tra, đánh giá kĩ năng so sánh, phân tích, giải thích các nội dung bài học.

- Giáo dục ý thức yêu quê hương đất nước, bảo vệ các nguồn tài nguyên, môi trường của nước ta.

- Đánh giá kết quả học tập của HS nhằm điều chỉnh nội dung dạy học và giúp đỡ HS kịp thời.

- Đánh giá tinh thần tự giác, trung thực khi làm bài kiểm tra.

**II. Hình thức kiểm tra:** trắc nghiệm kết hợp tự luận.

**III. Xây dựng ma trận đề:**

Để kiểm tra đánh giá giữa HKI phân môn Lịch sử 6, HS học với các nội dung về các khái niệm lịch sử, cách tính thời gian, sự tiến hóa của người nguyên thủy và đời sống của người nguyên thủy

Trên cơ sở phân phối nội dung như trên và kết hợp với xác định chuẩn quan trọng, tôi đã tiến hành xây dựng ma trận đề như sau:

**BẢNG MA TRẬN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I NH 2024 - 2025**

**MÔN: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ, LỚP: 6**

**PHÂN MÔN: LỊCH SỬ**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/**  **Chủ đề** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng %, điểm** |
| ***Nhận biết*** | | | ***Thông hiểu*** | ***Vận dụng thấp*** | | ***Vận dụng cao*** | |
| **Phân môn Lịch sử** | | | | | | | | | | | | |
| 1 | **Chương 1**  **Tại sao cần học lịch sử?** | **1. Lịch sử là gì?** | **Thông hiểu**  – Giải thích được sự cần thiết phải học môn Lịch sử. | |  | | 1TL |  |  | | 10%  1đ | |
| **2. Thời gian trong Lịch sử** | **Nhận biết**  – Nêu được một số khái niệm thời gian trong lịch sử: thế kỉ, lịch.  **Vận dụng**  - Tính được thời gian trong lịch sử (thập kỉ, thế kỉ, thiên niên kỉ) | | 1TN | |  | 1TL |  | | 12,5%  1,25đ | |
| 2 | **Chương 2**  **Thời kì nguyên thủy** | **1. Nguồn gốc loài người** | **Nhận biết**  – Kể được tên được những địa điểm tìm thấy dấu tích của người tối cổ trên đất nước Việt Nam. | | 1TN | |  |  |  | | 2,5%  0,25đ | |
| **2. Xã hội nguyên thủy** | **Nhận biết**  – Trình bày được những nét chính về đời sống của người thời nguyên thuỷ | | 2TN | |  |  |  | | 0,5%  0,5đ | |
| Số câu/ loại câu | | | | | | 4 TN | 1 TL | 1 TL |  | | 3đ | |
| ***Tỉ lệ %*** | | | | | | ***10*** | ***10*** | ***10*** |  | | ***30%*** | |

**IV. ĐỀ KIỂM TRA**

|  |  |
| --- | --- |
| **TR. THCS LƯƠNG VĂN CHÁNH**  **Tổ: Sử - Địa - GDCD** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I NĂM HỌC 2024- 2025**  **MÔN: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ, LỚP: 6**  **Thời gian làm bài: 60 phút** *( Cả 2 phân môn)*  ***Không tính thời gian phát đề*** |
| **Đề chính thức:** |  |

**PHÂN MÔN LỊCH SỬ:**

**A. Trắc nghiệm: ( 1 điểm)** **Chọn và ghi vào giấy làm bài chữ cái đứng trước câu trả lời đúng.**

**Câu 1**: Người xưa dựa vào quy luật chuyển động của những đối tượng nào để làm ra lịch?

A. Sao Mộc, Sao Hỏa. B. Sao băng, sao chổi.

C. Sao Thủy, Sao Kim, Sao Thổ. D. Mặt Trăng, Trái Đất, Mặt Trời.

**Câu 2:** Ở Việt Nam, răng của Người tối cổ có niên đại cách ngày nay 400.000 năm được phát hiện ở

A. Núi Đọ (Thanh Hóa). B. An Khê (Gia Lai).

C. Xuân Lộc (Đồng Nai). D. Thẩm Khuyên, Thẩm Hai (Lạng Sơn).

**Câu 3:**Người tối cổ chế tác công cụ lao động bằng cách nào?

A. Nung chảy sắt. B. Mài đá tinh xảo. C. Ghè đẽo đá thô sơ. D. Nung chảy đồng đỏ.**Câu 4:**Công cụ lao động của Người tối cổ làm bằng chất liệu gì?

A. Đá. B. Đồng. C. Sắt. D. Thiếc.

**B. Tự luận: (2 điểm)**

**Câu 5:** (1 điểm) Vì sao phải học môn Lịch sử?

**Câu 6:** (1 điểm) Cho các mốc thời gian các năm: 179 TCN, 40, 544, 938. Em hãy tính các mốc thời gian trên thuộc thập kỉ, thế kỉ, thiên niên kỉ nào?

**Hế****t.**

**V. HƯỚNG DẪN CHẤM VÀ BIỂU ĐIỂM**

**KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I, NĂM HỌC 2024 -2025**

**Môn: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ, LỚP: 6**

**PHÂN MÔN LỊCH SỬ**

**A. Phần trắc nghiệm** (1 điểm)Mỗi đáp án đúng được 0,25 điểm

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu | 1 | 2 | 3 | 4 |
| Đáp án | D | D | C | A |

**B. Phần tự luận** (2 điểm)

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **CÂU** | **NỘI DUNG** | **ĐIỂM** |
| Câu 5  (1đ) | Học Lịch sử để:  - Biết được cội nguồn dân tộc, hiểu được cha ông ta đã sống và đấu tranh với tự nhiên và xã hội ra sao để có được đất nước ngày nay.  - Đúc kết bài học kinh nghiệm của quá khứ nhằm phục vụ cho hiện tại và tương lai. | 0,5 đ  0,5 đ |
| Câu 6  (1đ) | Các mốc thời gian trên thuộc:  + Năm 179TCN thuộc thập kỉ 18TCN, thế kỉ II TCN, thiên niên kỉ I TCN  + Năm 40 thuộc thập kỉ 4, thế kỉ I, thiên niên kỉ I  + Năm 544 thuộc thập kỉ 55, thế kỉ VI, thiên niên kỉ I  + Năm 938 thuộc thập kỉ 94, thế kỉ X, thiên niên kỉ I | 0,25đ  0,25đ  0,25đ  0,25đ |